TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 69/2020/HSST
Ngày 18 -11 -2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Tuấn.

2. Ông Vũ Quốc Phòng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2020/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với:

* *Bị cáo: Vũ Văn L,* sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Vũ Thị P; vợ: Nguyễn Thị B; con: có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/8/2020, đến ngày 24/8/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1999, địa chỉ: Tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

* *Người chứng kiến:*

+ Ông Đàm Mạnh H, sinh năm 1950; vắng mặt.

+ Ông Vũ Quang D, sinh năm 1964; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 15/8/2020, tại đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố Đ, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam, tổ công tác Công an thị xã D phối hợp với công an phường D kiểm tra, phát hiện Vũ Văn L, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố T, phường D, có hành vi cất giấu trong túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 túi nilon màu trắng viền màu đỏ KT(9x5)cm, bên trong có 01 gói

giấy bạc KT (1,5x1,0)cm. Trong gói giấy bạc có chứa chất màu trắng dạng cục và bột. L khai nhận đó là ma túy loại Heroine, mua về sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành bắt giữ L và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía trước bên phải Vũ Văn L đang mặc 01 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ KT(9x5)cm, bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng KT(1,5x1,0)cm; bên trong gói giấy bạc màu trắng có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; thu tại vị trí bắt giữ Vũ Văn L 01 xe mô tô BKS 29Y3 – 471.88, trong cốp xe có 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy của xe 29Y3 – 471.88 có số 030880.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn L, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại Bản kết luận giám định số 153/PC09-MT ngày 20/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,124g, loại Heroine.

Về nguồn gốc ma túy, Vũ Văn L đã khai nhận: Do bản thân muốn có ma túy để sử dụng nên khoảng 21 giờ ngày 15/8/2020, L một mình điều khiển xe mô tô 29Y3 – 471.xx đi đến khu vực tổ dân phố Đ, phường D, thị xã D để tìm mua ma túy. Tại đây, L mua được 01 gói ma túy heroine của một nam thanh niên khoảng 25 tuổi, với giá 160.000 đồng, được bọc bằng giấy bạc và để trong túi nilon màu trắng. L cầm gói ma túy vừa mua được cất vào trong túi quần phía trước bên phải của mình rồi điều khiển xe mô tô đi về, khi đi đến đoạn đường đầu tổ dân phố Đ thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ.

Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 29/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Vũ Văn L mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị B có quan điểm: Chiếc xe mô tô BKS 29Y3 – 471.xx là tài sản riêng của chị, chị không biết việc bị cáo L sử dụng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội. Nay chị đã nhận lại chiếc xe mô tô trên và không có ý kiến đề nghị gì.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không có tranh luận gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 15/8/2020, tại đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố Đ, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Vũ Văn L đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy, có khối lượng 0,124g, loại Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị xã D phối hợp với với Công an phường D tiến hành kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Văn L gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, được tặng nhiều huân, huy chương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, HĐXX nhận thấy tính chất, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo Vũ Văn L là người nghiện ma túy, không có thu nhập nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về nguồn gốc ma túy*: Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho Vũ Văn L, do không xác định được là ai, ở đâu nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ xử lý.

[6] *Về vật chứng vụ án*:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29Y3 – 471.xx: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công thị xã Duy Tiên đã xác định được chiếc xe mô tô này là tài sản riêng hợp pháp của chị Nguyễn Thị B, bởi chị B đăng ký sở hữu chiếc xe này từ ngày 15/6/2018 nhưng đến ngày 08/7/2019 mới kết hôn với L, chị B không có văn bản nhập chiếc xe này là tài sản chung của vợ chồng. Mặc dù L thường xuyên sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại, chị B không biết việc L sử dụng chiếc

xe này làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 29Y3 – 471.xx cho chị B là có căn cứ.

Đối với 01 phong bì niêm phong số 153/PC09-MT là mẫu vật hoàn trả sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam là vật chứng liên quan đến vụ án, vật cấm lưu hành nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Vũ Văn L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2020.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 153/PC09-MT là mẫu vật hoàn trả sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 02/11 /2020.

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Vũ Văn L phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Công an thị xã Duy Tiên;*
- *VKSND thị xã Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Bị cáo; đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Đông